TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2355/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 28 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1364/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 08 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc A

Địa chỉ: 64/1 đường Q, tổ E, khu phố R, phường T, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Thạch B

Địa chỉ: 64/1 đường Q, tổ E, khu phố R, phường T, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Thạch B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 19 quyển số 11/94 ngày 13/03/1994 do Ủy ban nhân dân phường P, huyện O cấp cho Bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Thạch B không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Thạch B có 02 người con chung là Thạch Ngân B1, sinh năm 1994 và Thạch Nguyên B2, sinh năm 1999 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Bà A và ông B trình bày có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Bà A và ông Bm trình bày không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), mỗi bên nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng), bà A tự nguyện nộp thay cho ông B và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0024496 ngày 02/11/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tâm và ông Tâm đã nộp đủ án phí.

Hoàn lại cho bà A số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) mà bà A đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/2021/0024496 ngày 02/11/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND P. P, Thủ Đức;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền